

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Y
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 128/2018/HSST
Ngày 28/8/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH BẮC NINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Đức Năm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Năm và ông Nghiêm Đình Ché.

Thư ký phiên tòa: Bà Tạ Thị Bích Ngọc, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Y, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Ông Lê Huy Lê, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 126/2018/HSST ngày 02/8/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 132/2018/QĐXXST-HS ngày 13/8/2018 đối với **bị cáo:**

Họ và tên: Trịnh Việt H - Sinh năm 1998.

Nơi cư trú: Thôn Q, xã H, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh.

Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Lớp 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không, quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Đức Th và bà Bùi Thị H; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/4/2018. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 15 phút ngày 22/4/2018, tại trước cửa nhà nghỉ A ở thôn Ng, xã L, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh, lực lượng Công an huyện Y kiểm tra và có thu giữ tại túi quần phía sau bên phải của Trịnh Việt H 300.000đ, 01 xe mô tô Wave RSX Biển kiểm soát (BKS) 99G1-082.xx, số tiền 300.000đ H khai đó là tiền bán ma túy cho Hu;

thu giữ tại túi quần phía trước bên phải của Nguyễn Văn Hu 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng, Hu khai đó là ma túy mới mua của H để sử dụng. Lực lượng Công an huyện Y đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng và đưa các đối tượng về trụ sở giải quyết. Ngày 23/4/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra Công huyện Y tiến hành khám khẩn cấp chỗ ở của H có thu giữ tại dưới đệm đầu giường ngủ của H 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng (ký hiệu M1), H khai đó là ma túy cất để bán.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 túi ni lông màu trắng bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave RSX, BKS 99G1 - 082.xx và 01 túi ni lông màu trắng bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng (ký hiệu M1) và 300.000đ.

Tại bản Kết luận giám định số 569/KLGĐMT-PC54 ngày 22/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: “Các hạt tinh thể màu trắng bên trong 01 túi ni lông màu trắng có khối lượng 0,0587 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Methamphetamine”.

Tại bản Kết luận giám định số 612/KLGĐMT-PC54 ngày 08/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: “Các hạt tinh thể màu trắng bên trong 01 túi ni lông màu trắng (ký hiệu M1) có khối lượng 0,0384 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Methamphetamine”.

Tại Cáo trạng số 125/CTr - VKSYP ngày 01/8/2018 của Viện trưởng VKSND huyện Y, tỉnh Bắc Ninh đã truy tố Trịnh Việt H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa Trịnh Việt H thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố hành vi phạm tội của bị cáo là đúng và khai nhận: H sử dụng ma túy từ đầu năm 2018. Buổi tối ngày 15/4/2018 H đã mua 300.000đ ma túy “đá” của một người đàn ông không quen biết tại đoạn đường trong Khu công nghiệp (KCN) Y. Sau đó H đi về quán karaoke D (nơi H ở) ở thôn Ch, xã L, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh chia số ma túy mua được thành 03 phần. H sử dụng hết một phần, hai phần còn lại H cho vào hai túi ni lon nhỏ và cất giấu ở dưới đệm giường ngủ mục đích có ai hỏi mua thì bán. Ngày 22/4/2018, H lấy 01 túi ni lông chứa ma túy cho vào túi quần để khách vào hát karaoke có nhu cầu thì bán. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave RSX, BKS 99G1 - 082.xx chở chị Hoàng Thị V là nhân viên phục vụ quán hát đến quán karaoke 8x ở thôn Ng, xã L, huyện Y để làm việc. Khi đi đến trước cửa nhà nghỉ A ở thôn Ng thì gặp Nguyễn Văn Hu. Hu vẫy H vào nói chuyện. H dừng xe rồi đi đến chỗ Hu đang đứng. Hu hỏi mua ma túy và đưa cho H 300.000đ gồm 03 tờ tiền polime mệnh giá 100.000đ. H cầm tiền cho vào túi quần phía sau bên phải đang mặc và lấy từ trong túi quần ra 01 túi ni lông chứa ma túy đá đưa cho Hu. Hu cầm gói ma túy không biết để ở đâu. Đúng lúc đó thì bị lực lượng Công an huyện Y kiểm tra, thu giữ tại túi quần phía sau bên phải của H 300.000đ và 01 xe mô tô BKS 99G1-082.xx; thu giữ tại túi quần phía trước bên phải của Hu 01 túi nilon đựng ma túy. Lực lượng Công an huyện Y đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm

phong gói ma túy và đưa mọi người về trụ sở giải quyết. Số tiền 300.000đ là tiền H bán ma túy cho Hu, còn chiếc xe mô tô là của gia đình, H dùng để đi làm. CQĐT đã trả lại cho gia đình bị cáo.

Chị Hoàng Thị V-Người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng theo lời khai tại Cơ quan điều tra (CQĐT) có trong hồ sơ thể hiện: Ông Trịnh Đức Th (bố đẻ H) có mở 02 quán hát Karaoke, Chị V là nhân viên phục vụ quán. Buổi tối ngày 22/4/2018 chị V đang ở quán hát do H quản lý, khoảng 20 giờ cùng ngày H chở V sang quán do ông Th quản lý để phục vụ quán, trên đường đi đến khu vực nhà nghỉ A thì H gặp Hu, hai người nói chuyện gì chị V không biết chỉ thấy Hu đưa cho H 03 tờ Polime mệnh giá 100.000đ và H đưa lại cho H 01 túi nilon nhỏ màu trắng, đúng lúc đó thì lực lượng công an kiểm tra và thu giữ tại túi quần phía sau bên phải của H 300.000đ, H khai đó là tiền bán ma túy cho Hu; thu giữ tại túi quần phía trước bên phải của Hu 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng, Hu khai đó là ma túy mới mua của H để sử dụng. Lực lượng Công an huyện Y đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong túi nilon thu giữ của Hu và đưa các đối tượng về trụ sở giải quyết.

Đại diện VKSND huyện Y thực hành quyền công tố tại phiên tòa khẳng định: Vào khoảng 20 giờ 15 phút ngày 22/4/2018, Trịnh Việt H đã có hành vi bán trái phép 0,0587 gam Methamphetamine nên đã giữ nguyên bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố Trịnh Việt H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Sau khi phân tích tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo đã đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS xử phạt Trịnh Việt H từ 24-26 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định, tịch thu sung công quỹ Nhà nước 300.000đ thu giữ của H.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo tại phiên tòa.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH:

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với kết quả tranh luận tại phiên tòa thể hiện: Khoảng 20 giờ 15 phút ngày 22/4/2018, tại khu vực nhà nghỉ A ở thôn Ng, xã L, huyện Y, Trịnh Việt H đã có hành vi bán trái phép 0,0587 gam Methamphetamine cho Nguyễn Văn Hu với giá 300.000đ. Do vậy đại diện VKSND huyện Y thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là có căn cứ, đúng pháp luật.

Về số lượng ma túy: Ngoài 0,0587 gam Methamphetamine H bán cho Hu, CQĐT khám xét khẩn cấp nơi ở của H có thu giữ 0,0384 gam Methamphetamine H cất để bán. Như vậy cần xác định số lượng Methamphetamine H bán là 0,0971 gam Methamphetamine.

Bị cáo phạm tội không phải có tổ chức và khối lượng bán trái phép là 0,0971 gam Methamphetamine nên hành vi của bị cáo đã phạm vào khoản 1 Điều 251 BLHS.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, tiếp tay cho những người nghiện ma túy - một trong những nguyên nhân phạm tội cũng như các tệ nạn xã hội khác. Do vậy, hành vi của bị cáo phải được xử lý nghiêm nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Không có tình tiết tăng nặng đối với bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo xuất thân từ nhân dân lao động, từ trước đến nay chưa có sai phạm gì, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS nên cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Căn cứ tính chất của vụ án thấy cần buộc bị cáo cách ly xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo và giáo dục.

Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Liên quan trong vụ án này có Nguyễn Văn Hu là người đã mua ma túy của H. Khi lực lượng Công an bắt quả tang, Hu có hành vi tàng trữ trái phép 0,0587 gam Methamphetamine. Sau khi lấy lời khai lợi dụng sơ hở Hu đã bỏ trốn, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong tiến hành xác minh thì Hu không có hộ khẩu thường trú như khai báo. Vì vậy chưa có căn cứ để xử lý, CQĐT tiếp tục điều tra xem xét xử lý sau.

Đối với chị Hoàng Thị V là người đi cùng H khi H bán ma túy cho Hu nhưng chị V không biết việc H bán ma túy. Vì vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y không đề cập xử lý là phù hợp.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho H tại khu công nghiệp Y. Do H không biết tên, tuổi và địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y không có căn cứ để điều tra xác minh làm rõ.

Đối với chiếc xe mô tô Wave RSX BKS 99G1 - 082.xx là của ông Trịnh Đức Th, H mượn xe để đi làm, ông Th không biết việc H sử dụng để đi bán ma túy. Vì vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y đã trả lại chiếc xe trên cho ông Th là phù hợp.

*Về vật chứng: CQĐT thu giữ 0,0587 gam Methamphetamine, qua giám định còn lại 0,0326 gam. Ngoài ra khi khám nơi ở của H có thu giữ 0,0384 gam Methamphetamine, qua giám định còn lại 0,0150 gam. Đây là vật liên quan trực tiếp đến hành vi phạm tội, giá trị sử dụng không có nên cần tịch thu tiêu hủy.

Số tiền 300.000đ thu giữ của H, đây là số tiền thu lợi bất chính nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Trịnh Việt H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 BLHS; Điều 106; Điều 136; Điều 329 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và Điều 26 Luật thi hành án dân sự (LTHADS).

Phạt: Trịnh Việt H 24 (Hai bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/4/2018. Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án (28/8/2018) theo Quyết định tạm giam của HĐXX.

*Về vật chứng: Tịch thu xung công quỹ Nhà nước 300.000đ thu giữ của H.

Tịch thu tiêu hủy 0,0476 gam Methamphetamine còn lại sau giám định (đựng trong 02 phong bì thư của Phòng KTHS Công an tỉnh Bắc Ninh).

*Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 LTHADS thì người phải thi hành án có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 LTHADS. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 LTHADS.

Nơi nhận :

- TA, VKS tỉnh.
- VKS, CA, THADS huyện.
- Những người tham gia TT.
- Lưu HS, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Lương Đức Năm